

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng bắp (ngô) theo Quyết định số 915/QĐ-TTg ngày 27/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Quyết định số 915/QĐ-TTg ngày 27 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng ngô tại vùng Trung du miền núi phía Bắc, Bắc Trung bộ, Đồng bằng sông Cửu Long, Duyên hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 3644/QĐ-UBND ngày 23/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về định mức hỗ trợ chi phí giống để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng cây bắp trên đất trồng lúa tại địa bàn tỉnh An Giang;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 82/TTr-SNN&PTNT ngày 04/5/2017 về việc phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng bắp (ngô) theo Quyết định số 915/QĐ-TTg ngày 27/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng bắp theo Quyết định số 915/QĐ-TTg ngày 27/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ, với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

1. Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi đất trồng lúa sang trồng bắp, làm cơ sở thực hiện các chính sách hỗ trợ cho các hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình, cá nhân (người sản xuất) có chuyển đổi từ diện tích trồng lúa sang trồng bắp trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng có thị trường tiêu thụ, phù hợp với điều kiện canh tác, nâng cao hiệu quả sử dụng đất và giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích, tăng thêm thu nhập cho nhân dân, góp phần xóa đói giảm nghèo, thích ứng với biến đổi khí hậu.

3. Đảm bảo phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi từ năm 2016 đến hết vụ Đông Xuân 2018-2019 tại từng địa phương trong tỉnh.

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

1. Phạm vi, đối tượng và nguyên tắc.

1.1. Phạm vi: Kế hoạch này được thực hiện trên phạm vi 10/11 huyện, thị, thành phố (trừ huyện Phú Tân không đăng ký chuyển đổi do Công ty Antesco đã ngừng không thuê vùng đất xả lũ để trồng bắp non).

1.2. Đối tượng áp dụng: Các hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình, cá nhân

1.3. Nguyên tắc thực hiện:

- Thời vụ gieo trồng áp dụng: Vụ Hè Thu 2016, vụ Thu Đông 2016, vụ Đông Xuân 2016-2017, vụ Hè Thu 2017, vụ Thu Đông 2017, vụ Đông Xuân 2017-2018, vụ Hè Thu 2018, vụ Thu Đông 2018, vụ Đông Xuân 2018-2019. Trên cùng diện tích chuyển đổi chỉ được hỗ trợ một lần.

- Cây trồng chuyển đổi được hỗ trợ: các giống bắp được phép canh tác hiện nay, gồm các loại: bắp lai, bắp trắng, bắp lấy thân và bắp non.

2. Nội dung:

2.1. Diện tích chuyển đổi từ lúa sang trồng bắp từ vụ Hè Thu 2016 đến vụ Đông Xuân 2018 – 2019:

Căn cứ nhu cầu chuyển đổi thực tế và theo số liệu báo cáo từ các huyện, thị xã, thành phố, tổng diện tích chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng bắp từ vụ Hè Thu 2016 đến vụ Đông Xuân 2018-2019 là 10.176,69 ha, chi tiết theo bảng dưới đây:

STT	Vụ	Tổng	Bắp lai	Bắp lấy thân	Bắp non	Bắp trắng
	Tổng cộng	10.176,69	3.005,10	467,90	2.883,38	3.820,31
1	Hè Thu 2016	701,97	279,20	8,10	65,03	349,64
2	Thu Đông 2016	530,01	160,35	3,10	73,23	293,33
3	Đông Xuân 2016 – 2017	755,39	297,55	2,10	65,24	390,50
4	Hè Thu 2017	2.264,98	410,35	52,10	1.329,24	473,29
5	Thu Đông 2017	738,74	215,85	84,10	63,24	375,55
6	Đông Xuân 2017 – 2018	1.008,13	390,95	74,10	64,40	478,68
7	Hè Thu 2018	2.209,77	502,95	101,10	1.098,85	506,87
8	Thu Đông 2018	819,65	261,55	68,10	55,25	434,75

9	Đông Xuân 2018 - 2019	1.148,05	486,35	75,10	68,90	517,70
---	--------------------------	-----------------	--------	-------	-------	--------

Ghi chú: Diện tích và chủng loại giống bắp chuyển đổi có thể thay đổi hàng năm tùy theo nhu cầu tiêu thụ của thị trường.

Diện tích chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng bắp theo huyện, thị, thành phố:

STT	Huyện, thị xã, thành phố	Kế hoạch chuyển đổi	Trong đó:			
			Bắp lai	Bắp lấy thân	Bắp non	Bắp trắng
	Tổng cộng	10.176,69	3.005,10	467,90	2.883,38	3.820,31
1	Thành phố Long Xuyên	25,65	8,00	-	-	17,65
2	Thành phố Châu Đốc	5,40	-	0,90	-	4,50
3	Thị xã Tân Châu	663,20	238,45	-	-	424,75
4	Huyện An Phú	2.663,25	2.053,90	20,00	10,00	579,35
5	Huyện Châu Phú	1.010,30	164,00	150,00	-	696,30
6	Huyện Tịnh Biên	499,69	98,85	-	10,80	390,04
7	Huyện Tri Tôn	1.407,40	363,90	238,00	430,00	375,50
8	Huyện Châu Thành	409,60	78,00	-	10,28	321,32
9	Huyện Chợ Mới	1.440,60	-	59,00	419,70	961,90
10	Huyện Thoại Sơn	2.051,60	-	-	2.002,60	49,00

2.2. Chính sách hỗ trợ để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng bắp

2.2.1. Chính sách hỗ trợ giống

a) Định mức hỗ trợ giống

Căn cứ Quyết định số 3644/QĐ-UBND, ngày 23/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về định mức chi phí hỗ trợ chi phí về giống để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng cây bắp trên đất trồng lúa tại địa bàn tỉnh An Giang.

- Đối với các giống bắp lấy thân, bắp lai, bắp non và bắp trắng lai F1: Hỗ trợ 3.000.000 (ba triệu) đồng/ha.

- Đối với giống bắp trắng không lai F1 (bắp nù xanh): Hỗ trợ 900.000 (chín trăm ngàn) đồng/ha.

b) Điều kiện hỗ trợ:

Người sản xuất thực hiện chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng bắp được Ủy ban nhân dân xã xác nhận:

- Thực hiện chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng bắp trên diện tích đất trồng lúa các vụ trong năm từ vụ Hè Thu 2016 đến hết vụ Đông Xuân 2018-2019;

- Diện tích chuyển đổi được hỗ trợ phải nằm trong kế hoạch chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng bắp trên đất trồng lúa được phê duyệt tại Quyết định này;

- Việc chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng bắp đáp ứng các điều kiện quy định tại Điểm a, b Khoản 1 Điều 4 của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

2.2.2. Chính sách hỗ trợ chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng bắp

a) Hỗ trợ khuyến nông:

Hỗ trợ thực hiện một số hoạt động khuyến nông nhằm giúp nông dân am hiểu về kỹ thuật canh tác cũng như việc chọn loại giống bắp phù hợp với điều kiện canh tác tại địa phương và đáp ứng nhu cầu tiêu thụ của thị trường, góp phần thực hiện chuyển đổi có hiệu quả, bao gồm các hoạt động sau:

- Thực hiện 15 mô hình trình diễn giống bắp các loại trên đất trồng lúa kém hiệu quả, quy mô 0,2 ha/mô hình, cụ thể như sau:

Giống bắp	Số lượng	Trong đó		Địa điểm
		2017	2018	
Bắp lai	7	2	5	An Phú, Tân Châu, Tịnh Biên.
Bắp trắng	4	1	3	Châu Thành, Chợ Mới, Thoại Sơn, Tịnh Biên.
Bắp lấy thân	2	1	1	Tri Tôn, Tịnh Biên
Bắp non	2	1	1	Châu Thành, Châu Phú.
Tổng cộng	15	5	10	

- Tổ chức 18 lớp tập huấn kỹ thuật trồng bắp các loại (bắp lai, bắp trắng, trồng bắp lấy thân, bắp non,...) cho cán bộ kỹ thuật và nông dân thực hiện chuyển đổi, cụ thể như sau:

+ Tập huấn cho cán bộ kỹ thuật: Số lượng 3 lớp (30 người/lớp), thực hiện ở TP. Long Xuyên; trong đó, năm 2017 tổ chức 1 lớp và năm 2018 tổ chức 2 lớp. Thời gian tập huấn: 01 ngày/lớp.

+ Tập huấn cho nông dân tham gia chuyển đổi: Số lượng 15 lớp (30 người/lớp); Thời gian tập huấn: 3 ngày/lớp, cụ thể:

Giống bắp	Số lượng	Trong đó		Địa điểm
		2017	2018	
Bắp lai	7	2	5	An Phú, Tân Châu, Tịnh Biên.
Bắp trắng	4	1	3	Châu Thành, Chợ Mới, Thoại Sơn, Tịnh Biên.
Bắp lấy thân	2	1	1	Tri Tôn, Tịnh Biên
Bắp non	2	1	1	Châu Thành, Châu Phú.
Tổng cộng	15	5	10	

- Tổ chức các chuyên học tập kinh nghiệm mô hình chuyển đổi có hiệu quả từ lúa sang trồng bắp ở Đồng Nai và Đồng Tháp. Tổng số chuyên học tập kinh nghiệm: 02 cuộc (30 người/cuộc), trong đó năm 2017 thực hiện 01 cuộc và năm 2018 thực hiện 01 cuộc.

- Xây dựng các mô hình trồng bắp lai kết hợp cơ giới hóa và tổ chức các cuộc hội thảo tổng kết, nhân rộng mô hình.

+ Xây dựng mô hình trồng bắp lai kết hợp cơ giới hóa khâu gieo hạt và thu hoạch. Quy mô thực hiện: 6 điểm (5 ha/điểm), thực hiện năm 2018; Địa điểm thực hiện: Tân Châu, An Phú, Tịnh Biên, Tri Tôn, Châu Thành, Chợ Mới;

+ Hội thảo trình diễn cơ giới hóa tại các mô hình trồng bắp lai: 6 cuộc (50 người/cuộc); Thời gian thực hiện: 2018; Địa điểm thực hiện: Tân Châu, An Phú, Tịnh Biên, Tri Tôn, Châu Thành, Chợ Mới;

- Tổ chức hội thảo tổng kết: Thời gian: 10-11/2018 (1 ngày); Số lượng người tham dự: 150 đại biểu (trong đó có 100 nông dân); Địa điểm: TP. Long Xuyên;

b) Hỗ trợ cơ giới hóa:

Thực hiện việc hỗ trợ lãi suất vốn vay cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu mua máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất bắp theo Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

III. KINH PHÍ VÀ NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Tổng dự toán kinh phí: 31.280,360 triệu đồng (không bao gồm chính sách hỗ trợ cơ giới hóa), cụ thể:

1.1. Hỗ trợ giống: 30.530.070.000 đồng (Ba mươi tỷ, năm trăm, ba mươi triệu, không trăm, bảy mươi nghìn đồng) từ nguồn ngân sách Trung ương.

1.2. Hỗ trợ khuyến nông: 750.290.000 đồng (Bảy trăm, năm mươi triệu, hai trăm, chín chục ngàn đồng) từ nguồn kinh phí sự nghiệp nông nghiệp tỉnh.

2. Phân kỳ kinh phí thực hiện:

Bảng tổng hợp phân kỳ kinh phí hỗ trợ

Đơn vị tính: Triệu đồng

Hoạt động	Tổng	2016	2017	2018	2019
- Nguồn Trung ương (Hỗ trợ giống)	30.530,070	3.695,940	11.277,330	12.112,650	3.444,150
- Nguồn sự nghiệp nông nghiệp tỉnh (Hỗ trợ khuyến nông)	750,290	-	158,770	591,520	-
Tổng cộng	31.280,360	3.695,940	11.436,100	12.704,170	3.444,150

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Là cơ quan thường trực giúp UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng bắp, chịu trách nhiệm triển khai hoặc chỉ đạo các đơn vị chức năng thuộc ngành thực hiện các nội dung sau:

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật sản xuất, hội nghị, hội thảo đầu bờ; khảo nghiệm, trình diễn các giống bắp mới cho năng suất, chất lượng, phù hợp với thị trường để phục vụ tốt công tác chuyển đổi;

- Theo dõi, hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố các trình tự, thủ tục chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng bắp theo quy định;

- Rà soát, tổng hợp báo cáo từ huyện, thị, thành phố, kịp thời đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung diện tích chuyển đổi cho phù hợp với nhu cầu thị trường và điều kiện thực tế (nếu có); định kỳ hàng năm báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND tỉnh tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Đối với diện tích đã thực hiện chuyển đổi từ lúa sang bắp các vụ Hè Thu 2016, Thu Đông 2016 và Đông Xuân 2016 – 2017, giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương rà soát, báo cáo diện tích và nhu cầu kinh phí hỗ trợ cho diện tích đã chuyển đổi, gửi về Sở Tài chính trong thời gian sớm nhất.

2. Sở Tài chính:

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra, tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng bắp, báo cáo UBND tỉnh trình Bộ Tài chính hỗ trợ theo quy định. Trước mắt, giao Sở Tài chính khẩn trương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài chính kinh phí hỗ trợ cho diện tích đã chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng bắp của năm 2016 theo quy định.

- Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương và phân bổ kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Trung ương để thực hiện kế hoạch.

- Theo dõi, hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố các thủ tục quyết toán theo quy định.

4.3. Sở Công thương

Đẩy mạnh chương trình xúc tiến thương mại, ưu tiên mở rộng thị trường tiêu thụ, định hướng thị trường đối với các chủng loại cây bắp chuyển đổi trên đất lúa; tổ chức quảng bá rộng rãi các sản phẩm cây bắp chuyển đổi trên nền đất lúa của tỉnh; tác động các khâu quyết định trong chuỗi giá trị sản xuất, đặc biệt là khâu tiêu thụ nông sản.

Hàng năm, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn dự báo tình hình thị trường tiêu thụ các giống bắp chuyển đổi để có kế hoạch chuyển đổi phù hợp

với tình hình thực tế, không để dẫn đến tình trạng sản phẩm sản xuất ra bị dư thừa, tồn đọng.

4.4. UBND các huyện, thành phố, thị xã:

- Chỉ đạo các đơn vị chức năng trên địa bàn huyện phối hợp với các địa phương khuyến cáo lựa chọn các giống bắp mới cho năng suất cao, chất lượng tốt, phù hợp với từng vùng sinh thái của địa phương; phổ biến các mô hình điểm hiệu quả thông qua tổ chức hội thảo, tập huấn để phát triển nhân rộng trong công tác chuyển đổi;

- Căn cứ kế hoạch diện tích chuyển đổi và nhu cầu thực tế của địa phương, các huyện, thị, thành phố rà soát hỗ trợ hoàn thiện các hệ thống thủy lợi đảm bảo phục vụ chuyển đổi.

- Phối hợp với các sở, ban ngành liên quan thực hiện mời gọi các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đến liên kết với nông dân để sản xuất theo chuỗi liên kết và tiêu thụ sản phẩm;

- Chỉ đạo các đơn vị kiểm tra, giám sát việc chi trả kinh phí hỗ trợ theo đúng quy định; Quản lý sử dụng nguồn kinh phí được giao đúng mục đích, đúng đối tượng, kết thúc đợt chi trả phải thực hiện báo cáo quyết toán theo quy định.

- Hàng năm, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ giống để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng cây bắp trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố gửi về Sở Nông nghiệp & PTNT, Sở Tài chính và chịu trách nhiệm về số liệu diện tích chuyển đổi tại địa phương; đồng thời, tổng hợp, báo cáo diện tích chuyển đổi cần điều chỉnh hoặc bổ sung (nếu có).

Điều 2. Sau khi Kế hoạch được phê duyệt, Sở Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm triển khai các nội dung kế hoạch theo đúng tiến độ. Khi có phát sinh, điều chỉnh phải có báo cáo bằng văn bản việc điều chỉnh gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các Sở, ban ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TTTU, TT.HĐND, TT.UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- P.KTN, P.KTTH, P.HCTC.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Quang Thi